

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày: 27 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn

Bà Vũ Thị Quỳnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Dương Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Trần Văn Đ, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1962 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 11, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Y (đã chết); Bị cáo có vợ và 02 con; tiền sự: không; Nhân thân: không.

Trần Văn Đ bị bắt quả tang, tạm giữ từ 12/12/2023 đến ngày 15/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/2024/HSST - LCDKNCT ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2/ Nguyễn Thế L, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1983 tại huyện Y, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: thôn Th, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế M và con bà Phạm Thị L; Bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không;

Nguyễn Thế L bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/12/2023 đến ngày 15/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 11/2024/HSST - LCDKNCT ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

3/ Nguyễn Văn Ngh, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1989 tại thị xã Ngh, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn H, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và con bà Đậu Thị Ch; Bị cáo có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Nguyễn Văn Ngh bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/12/2023 đến ngày 15/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

4/ Phạm Mai Kh, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1986 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 7, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Xuân Th và con bà Phạm Thị L; Bị cáo có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68 ngày 09/12/2021 của Công an phường Tr, thành phố T xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”;

Phạm Mai Kh bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/12/2023, đến ngày 15/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13/2024/HSST - LCĐKNCT ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

- **Người chứng kiến:** anh Bùi Đình H, sinh năm 1980; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh có quan hệ quen biết nhau và cùng làm trong Công ty TNHH V, trụ sở tại thôn 1, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Tối ngày 12/12/2023, sau khi ăn cơm xong Trần Văn Đ, Nguyễn Văn Ngh, Nguyễn Thế L và Phạm Mai Kh đi về phòng bảo vệ của Công ty TNHH V do Trần Văn Đ quản lý, ngồi uống nước. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ngồi uống nước, Trần Văn Đ thấy trên bàn uống nước trong phòng bảo vệ có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân nên rủ Ngh, L và Kh đánh bạc trái phép, hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, ba người đồng ý. Cả 4 người thống nhất mức độ sát phạt người về nhất được thu của người nhì 10.000 đồng, người ba 20.000 đồng, người bét 30.000 đồng, người cháy 40.000 đồng; người nào ù thì thu của mỗi người 50.000 đồng; ngoài ra người nào bị ăn cây chốt phải trả cho người ăn 40.000 đồng. Thống nhất xong, Đ, Ngh và Kh ngồi lên chiếc giường đơn kê trong phòng bảo vệ, còn L ngồi trên ghế bên cạnh giường, sử dụng bộ bài tú lơ khơ lấy trên bàn uống nước đánh phỏm từ 19 giờ 30 phút đến 22 giờ 00 cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 03 chiếc ví dạng da và tổng số tiền là 12.670.000đ (*mười hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*), trong đó:

- Thu giữ của Nguyễn Văn Ngh tiền trên chiếu bạc trước vị trí ngồi 520.000 đồng; thu ở túi quần sau 01 ví giả da màu đen có nhiều ngăn, trong đó ở ngăn có khóa kéo 1.500.000 đồng, ở ngăn không có khóa 300.000 đồng.

- Thu giữ của Trần Văn Đ tiền trên chiếu bạc trước vị trí ngồi là 1.450.000 đồng;

- Thu giữ của Nguyễn Thế L tiền trên chiếu bạc trước vị trí ngồi là 280.000 đồng; thu trên nền nhà dưới gầm giường trước vị trí ngồi 01 ví giả da màu đen có nhiều ngăn, trên ví có khắc tên “Nguyễn Thế L”, trong đó ở ngăn có khóa kéo 6.100.000 đồng, ở ngăn không có khóa kéo 1.200.000 đồng.

- Thu giữ của Phạm Mai Kh tiền trên chiếu bạc trước vị trí ngồi là 1.150.000 đồng; thu trên chiếu bạc trước vị trí ngồi 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền là 170.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

- Trần Văn Đ sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc.

- Nguyễn Thế L sử dụng số tiền 1.720.000 đồng để đánh bạc.

- Nguyễn Văn Ngh sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc.

- Phạm Mai Kh sử dụng số tiền 650.000 đồng để đánh bạc;

Tổng số tiền Trần Văn Đ, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh sử dụng đánh bạc là 5.070.000 đồng;

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT – VKS ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự chung cho các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế L.

- Xử phạt các bị cáo như sau:

- + Phạt tiền Trần Văn Đ từ **25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)** đến **30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- + Phạt tiền Phạm Mai Kh từ **25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)** đến **30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền Nguyễn Thế L từ **20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)** đến **25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền Nguyễn Văn Ngh từ **20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)** đến **25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.070.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế L số tiền 6.100.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ngh số tiền 1.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, anh Bùi Đình H trình bày: ngày 12/12/2023 anh được cơ quan điều tra Công an thành phố T mời đến phòng bảo vệ của nhà kho công ty TNHH V, thuộc thôn 1, xã Đ, thành phố T chứng kiến lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh. Tại đây anh thấy các đối tượng khai báo hồi 22 giờ ngày 12/12/2023 Đ, L, Ngh và Kh sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm ăn tiền thì bị phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ lực lượng Công an đã thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 03 chiếc ví giả da và số tiền 12.670.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người chứng kiến là anh Bùi Đình H, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: tối ngày 12/12/2023, tại phòng bảo vệ của Công ty TNHH V ở thôn 1, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh đã có hành vi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm từ 19 giờ 30 phút đến 22 giờ cùng ngày bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T bắt quả tang thu giữ tổng số tiền bốn người sử dụng đánh bạc là 5.070.000đ (*Năm triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*). Do đó hành vi của các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự:

“ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra tại nơi tập trung đông dân cư, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Đ nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Trần văn Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bản thân Trần Văn Đ là người trực tiếp rủ rê các bị cáo tham gia đánh bạc. Do vậy bị cáo có vai trò chính trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và bị cáo Phạm Mai Kh là người nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng khi Đ rủ các bị cáo không khuyến can mà lại đồng tình thực hiện. Về số tiền sử dụng đánh bạc bị cáo L có số tiền nhiều nhất có 1.720.000 đồng, bị cáo Ngh có 1.000.000 đồng, bị cáo Kh có số tiền ít nhất, bị cáo có 650.000 đồng. Do đó về vai trò của L cao hơn Ngh và Kh, thấp hơn Đ là phù hợp.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thế L có bố đẻ là ông Nguyễn Thế M được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L và Nguyễn Văn Ngh chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Phạm Mai Kh đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh cũng đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 5.070.000 đồng đã thu giữ đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 6.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế L và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Ngh, quá trình điều tra xác định là tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho các bị cáo Nguyễn Thế L và Nguyễn Văn Ngh là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 03 chiếc ví giả da mà cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn Ngh, Nguyễn Thế L và Phạm Mai Kh: quá trình điều tra xác định 03 chiếc ví không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho Ngh, L và Kh là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định song bị cáo thuộc trường hợp người cao tuổi, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Việc đề nghị của bị cáo là chính đáng do đó cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh. Bị cáo Nguyễn Thế L được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh phạm tội: Đánh bạc.

Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Phạt tiền bị cáo Trần Văn Đ **25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Phạm Mai Kh **25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thế L **21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Ngh **21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.070.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ lơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế L số tiền 6.100.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ngh số tiền 1.500.000 đồng.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chi ngày 26 tháng 02 năm 2024 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/ Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thế L, Nguyễn Văn Ngh và Phạm Mai Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn Đ.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh Ninh Bình
 - Sở tư pháp
 - VKSND TP. Tam Điệp;
 - Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. T;
 - Chi cục THADS TP. T;
 - Các bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú